

Số: 71/H/KH-UBND

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030”;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhằm phát triển đô thị theo hướng phát triển bền vững, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên trong cải tạo nâng cấp và phát triển đô thị theo định hướng tại Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Phát triển các công trình xanh, hạ tầng xanh, đô thị xanh; sử dụng phương tiện, thiết bị, công nghệ hiệu suất cao trong xây dựng công trình, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, góp phần giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu, phát triển đô thị bền vững.

c) Nâng cao trách nhiệm của các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp và các tầng lớp nhân dân toàn tỉnh trong điều hành, quản lý phát triển đô thị ứng phó biến đổi khí hậu.

2. Yêu cầu

a) Triển khai toàn diện có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ của Kế hoạch đề ra; quan tâm tập trung bố trí nguồn lực, xác định lộ trình thực hiện đảm bảo phù hợp chức năng, nhiệm vụ và tình hình phát triển đô thị theo từng lĩnh vực tại địa phương.

b) Phấn đấu đến năm 2030, xây dựng và phát triển đô thị, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị đáp ứng nhu cầu phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao ý thức, vai trò trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành và chính quyền các cấp trong công tác lãnh, chỉ đạo việc chủ động ứng phó

với biến đổi khí hậu trong phát triển các đô thị và bảo vệ môi trường.

2. Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương để thực hiện công tác:

a) Điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến phát triển hệ thống đô thị hiện có và đô thị mới dự kiến hình thành trong giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh.

b) Xác định vị trí, mức độ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nhằm khoanh vùng, cảnh báo các khu vực có nguy cơ chịu tác động của biến đổi khí hậu, đề xuất giải pháp ứng phó.

c) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro biến đổi khí hậu tại đô thị (gọi tắt là Atlas Đô thị và Khí hậu).

3. Lồng ghép các nhiệm vụ ứng phó biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch chung của tỉnh.

4. Phát triển đô thị theo quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển đô thị; tham mưu, rà soát thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến cấp nước, thoát nước, chống ngập, ứng đô thị trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ động ứng dụng công nghệ (*xử lý nước thải, công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường, phát triển công nghệ sạch, năng lượng tái tạo, đô thị thông minh, kiến trúc xanh,...*); hợp tác và triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện các dự án thí điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh, sinh thái ứng phó với biến đổi khí hậu; nghiên cứu xây dựng công trình tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải; phát triển vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường, tái sử dụng, tái chế.

6. Quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, rõ ràng, minh bạch các nguồn tài nguyên, đặc biệt là nguồn tài nguyên rừng, khoáng sản và đất đai; đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu; có chính sách ưu đãi đầu tư các dự án ứng dụng công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường, phát triển công nghệ sạch, năng lượng tái tạo, đô thị thông minh, kiến trúc xanh và có giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

7. Tập trung huy động các nguồn vốn tài trợ (quốc tế và trong nước), vốn doanh nghiệp, vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động khác theo quy định để triển khai thực hiện Kế hoạch.

8. Phát triển nguồn nhân lực cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ chuyên môn về lĩnh vực phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, ứng phó biến đổi khí hậu.

9. Giám sát việc triển khai, thực hiện Kế hoạch đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về cơ chế, chính sách

a) Xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách xã hội hóa, đa dạng hóa, thu hút nguồn lực trong và ngoài nước để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động tư vấn, dịch vụ hỗ trợ triển khai phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

2. Về tài chính thực hiện

a) Từ nguồn ngân sách (vốn đầu tư phát triển, nguồn chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, về đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan; lồng ghép trong các chương trình, dự án; nguồn đóng góp và tài trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Khuyến khích huy động vốn từ hợp tác quốc tế, vốn ODA để thực hiện các chương trình, dự án thí điểm.

3. Về công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức; đào tạo, nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực

a) Phổ biến, tuyên truyền và quán triệt chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành và các địa phương về các hoạt động nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên môn các cấp về quản lý, phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu,

b) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức cộng đồng, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, chấp hành tốt các quy định của pháp luật về xây dựng, giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm về quy hoạch, xây dựng và trật tự đô thị, việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở, các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, vi phạm về chế độ sử dụng và khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

d) Thực hiện các nội dung khác có liên quan trong quá trình thực hiện các giải pháp giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

(Danh mục các chương trình, dự án phát triển đô thị ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2121-2030 tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

a) Rà soát, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương xây dựng và hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật xây dựng, phát triển đô thị ứng phó với thiên tai theo kịch bản biến đổi khí hậu. Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu) trên địa bàn tỉnh.

b) Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trong công tác quy hoạch xây dựng đối với các đồ án lập mới hoặc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch; thẩm định các dự án, đặc biệt đối với dự án phát triển đô thị, các dự án có sử dụng nhiều tài nguyên; quản lý vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật; quản lý chất lượng các công trình xây dựng.

c) Triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ (xử lý nước thải, chất thải rắn, công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện môi trường phát triển công nghệ sạch, năng lượng tái tạo) trong lĩnh vực ngành quản lý; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác cung cấp thông tin và quản lý quy hoạch xây dựng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu trong quy hoạch phát triển hệ thống đô thị theo hướng bền vững.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật; công tác quản lý vật liệu xây dựng, chất lượng công trình xây dựng; kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo dõi tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị. Tiếp nhận quản lý và khai thác sử dụng trên địa bàn tỉnh khi Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao.

b) Tham mưu, đề xuất và tăng cường phối hợp với các sở, ngành liên quan, cơ quan thông tin đại chúng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường. Tăng cường hậu kiểm đối với các dự án đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định về cấp, gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép xả thải, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời tham mưu xử lý nghiêm các vi phạm có liên quan đến Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan; đảm bảo mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030 đối với phát triển các đô thị.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bổ sung, lồng ghép nội dung ứng phó biến đổi khí hậu vào quy hoạch tỉnh, chương trình và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về thu hút đầu tư, thẩm định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các dự án phát triển đô thị có lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ về ứng phó biến đổi khí hậu.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan sắp xếp, cân đối nguồn lực, ưu tiên đầu tư hạ tầng phục vụ mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu trong khu vực đô thị, khu dân cư.

d) Phối hợp với Sở Tài chính cân đối nguồn kinh phí để triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Đề án và Kế hoạch trên.

4. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí nguồn vốn chi thường xuyên từ ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phân bổ nguồn vốn để triển khai thực hiện.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì phối hợp với các ngành đẩy mạnh công tác ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý nước thải, chất thải rắn,... vào hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh đảm bảo phát triển bền vững.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với các bộ, ngành, đơn vị liên quan triển khai các chương trình, dự án thí điểm ứng dụng công nghệ, vật liệu mới nhằm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

c) Ưu tiên các nhiệm vụ khoa học và công nghệ ứng dụng công nghệ cao, vật liệu mới, vật liệu tái tạo. Chuyển đổi số trong quản lý và phát triển hoạt động quản lý đô thị đảm bảo phát triển xanh, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và phát triển công nghệ vào xây dựng đô thị theo xu hướng đô thị thông minh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục về ứng phó với biến đổi khí hậu; sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên trong cải tạo nâng cấp và phát triển đô thị, góp phần từng bước kiểm soát và giảm mức độ ô nhiễm không khí, nước, đất trong đầu tư xây dựng nâng cấp và phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh, thông tin cảnh báo thảm họa thiên tai gây ra, như: động đất, bão, lũ lụt...

b) Phát hiện, nêu gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới, điển hình tiên tiến; đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

7. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị phối hợp, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết dứt điểm và xử lý nghiêm các sai phạm về quản lý bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

c) Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai gây ra ngập lụt, xâm nhập mặn trong quá trình lập, thẩm định quy hoạch xây dựng đối với các đồ án lập mới hoặc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch; lập, thẩm định các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt.

d) Báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ triển khai Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (qua Sở Xây dựng) để được xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT và TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- VPUB: Cổng thông tin điện tử.
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Hiệp

PHỤ LỤC

**DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2021-2030**

(Kèm theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 22/9/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Giai đoạn
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu)			
1.1	Phối hợp đánh giá, điều tra mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến hệ thống đô thị có nguy cơ tác động (đô thị hiện có và đô thị dự kiến hình thành mới trong giai đoạn 2021-2030)	Sở Tài nguyên, và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
1.2	Tiếp nhận quản lý và khai thác sử dụng (Atlas Đô thị và Khí hậu) trên địa bàn tỉnh do Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2025 - 2030
1.3	Phối hợp với các Bộ, ngành trung ương trong công tác điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến phát triển hệ thống đô thị hiện có và đô thị dự kiến hình thành mới trong giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
1.4	Phối hợp xây dựng Atlas Đô thị và Khí hậu cho các đô thị chịu tác động (nếu có)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
2	Bổ sung lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào các đồ án quy hoạch xây dựng			
2.1	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác lập và quản lý quy hoạch; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường vào đồ án quy hoạch, chương trình phát triển đô thị.	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố	2021 - 2025
2.2	Thực hiện tốt việc cung cấp thông tin, công bố công khai quy hoạch xây dựng để các tổ chức, cá nhân tham gia, giám sát việc thực hiện quy hoạch và triển khai các dự án đầu tư	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
2.3	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng	Sở Xây dựng	Các sở, ngành; UBND các	2021 -

	theo quy hoạch xây dựng được duyệt	dựng	huyện, thành phố	2030
3	Quản lý bảo vệ tài nguyên môi trường cung cấp nước sạch đô thị đảm bảo ứng phó với biến đổi khí hậu			
3.1	Tham mưu, trình ban hành các quy định về đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong quá trình sản xuất và cung cấp nước sạch đô thị và khu công nghiệp;	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
3.2	Khảo sát, rà soát, lập danh mục các nguồn cung cấp nước quan trọng để có kế hoạch bảo vệ, khai thác và sử dụng có hiệu quả	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
3.3	Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động bảo vệ, quản lý, phát triển nguồn cấp nước, cung ứng dịch vụ nước sạch đô thị và khu công nghiệp	- Sở Xây dựng - Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở kế hoạch và đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
3.4	Nâng cao tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
4	Xử lý nước thải, chất thải rắn, giảm ô nhiễm môi trường, phát thải khí nhà kính			
4.1	Lập kế hoạch, từng bước xây dựng, vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại các đô thị. Gắn quy hoạch chỉnh trang đô thị, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống tiêu thoát nước thải, nước mưa, xây dựng các hệ thống xử lý nước thải tập trung với kế hoạch, chương trình, dự án cải tạo, phục hồi các hồ, ao, kênh, mương, đoạn sông trong các đô thị, khu dân cư	UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành, liên quan	2021 - 2025
4.2	Rà soát, giải quyết dứt điểm tình trạng ngập lụt cục bộ tại các đô thị	UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành, liên quan	2021 - 2025
4.3	Hướng dẫn quản lý đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy hoạch được phê duyệt	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025

4.4	Quy định chi tiết về việc phân loại thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải xây dựng. Thúc đẩy xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn xây dựng	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
4.5	Nâng cao tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định	Sở tài nguyên Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
5	Phát triển đô thị và khu dân cư thích ứng với biến đổi khí hậu			
5.1	Triển khai đồng bộ kế hoạch thực hiện nâng cấp đô thị trên địa bàn tỉnh; nâng cao tỷ lệ đô thị hóa ứng phó với biến đổi khí hậu	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
5.2	Tiếp tục tham mưu trình UBND tỉnh Chương trình phát triển đô thị; hướng dẫn các địa phương lập chương trình phát triển đô thị, đề án phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch triển khai các dự án đầu tư phát triển đô thị, thu hút nguồn lực để phát triển đô thị theo hướng đô thị hiện đại, văn minh, bền vững và giữ gìn giá trị bản sắc văn hóa đô thị và ứng phó với biến đổi khí hậu	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
5.3	Nghiên cứu đề xuất thực hiện thí điểm một số dự án phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu, tiếp tục triển khai đề án làng đô thị xanh tại xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
5.4	Tiếp tục triển khai đề án Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh; tham mưu trình và tổ chức triển khai đề án Xây dựng thành phố Bảo Lộc trở thành thành phố thông minh	Sở Thông tin truyền thông	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
5.5	Tiếp tục triển khai Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 về Kế hoạch nâng cấp hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021 – 2025. Nghiên cứu hướng dẫn các địa phương thực hiện nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các đô thị trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
5.6	Thực hiện các dự án nâng cấp và phát triển đô thị tại các đô thị theo Chương trình phát triển	UBND các huyện,	Các Sở, ban, ngành	2021-2025 và những

	đô thị được duyệt.	thành phố		năm tiếp theo
5.7	Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện (trong đó phân định rõ nguồn kinh phí thực hiện gồm: ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương...) để triển khai thực hiện Kế hoạch.	UBND các huyện, thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính.	2021-2025 và những năm tiếp theo
5.8	Huy động, lồng ghép, cân đối các nguồn vốn để thực hiện các dự án cấp, thoát nước, tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, nâng cấp đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	2021-2025 và những năm tiếp theo
5.9	Triển khai Chương trình sử dụng năng lượng và tiết kiệm hiệu quả giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Sở Công Thương	Sở Xây dựng; UBND các huyện, thành phố	2021-2025 và những năm tiếp theo
5.10	Triển khai thực hiện dự án hồ chứa điều tiết ngập lụt, khai thông, nạo vét, cải tạo, gia cố, nắn dòng cho các đường thoát nước đô thị	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	2026-2030
6 Quản lý chất lượng công trình tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu				
6.1	Tăng cường rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các quy định pháp luật về xây dựng; nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình.	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021-2030
6.2	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chất lượng công trình xây dựng; công tác kiểm tra sự tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, quản lý an toàn lao động và vệ sinh môi trường của các chủ thể trong các khâu khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu, bảo hành và bảo trì công trình	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021-2030
6.3	Ứng dụng công nghệ vật liệu mới, sử dụng các loại vật liệu bền vững, có tính chống chịu cao trong phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai	- Sở Xây dựng - Sở Khoa học Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030